NGUYỄN NHƯ HOÀNG – PGD MCC

Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

## BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG IV

**(1 Tiết)**

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập củng cố các kiến thức đã học trong chương.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với việc tính thể tích, diện tích xung quanh của hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều (ví dụ: tính thể tích hoặc diện tích xung quanh của một số đồ vật quen thuộc có dạng hình chóp tam giác đều và hình chóp tứ giác đều,...).

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:*** Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số năng lực chung như: Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá. Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

***Năng lực riêng:*** Góp phần tạo cơ hội để HS phát triển một số thành tố của năng lực toán học như: Tư duy và lập luận toán học, giải quyết vấn đề toán học. Giải quyết vấn đề toán học. Giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**

- Cóý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm, tôn trọng ý kiến các thành viên khi hợp tác.

- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:** SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án, đồ dùng dạy học, máy chiếu.

**2. Đối với HS**: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của học sinh** | **Hoạt động của giáo viên** | **Ghi chú** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ ÔN TẬP KIẾN THỨC** |
| - HS đọc đề và làm bài tập theo nhóm.- Các nhóm thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.- Đại diện HS trả lời- Các HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến.**Đáp án:** **1A, 2C, 3A, 4B, 5D** | - GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm.- GV chỉ định đại diện nhóm trình bày.**Câu 1**: Diện tích xung quanh của hình chóp đều bằng.A: Tích nửa chu vi đáy và trung đoạn.B: Tích nửa chu vi đáy và chiều cao của hình chóp.C: Tích chu vi đáy và trung đoạn. D: Tổng chu vi đáy và trung đoạn.**Câu 2**: Hình chóp tứ giác đều có mặt bên là hình gì?A. Tam giác vuông. B. Tam giác vuông cânC. Tam giác cân. D. Đáp án khác**Câu 3**: Thể tích của hình chóp tứ giác đều bằng.A. Tích một phần ba diện tích đáy và chiều cao của hình chóp. B. Tích nửa diện tích đáy và chiều cao của hình chóp.C. Tích diện tích đáy và trung đoạn. D. Tích diện tích đáy và chiều cao.**Câu 4**: Thể tích của hình chóp tứ giác đều có chiều cao là 9cm, cạnh đáy là 5cm là:A. 225 cm3  B. 75 cm3 C. 180 cm3 D. 60 cm3.**Câu 5**: Cho hình chóp S.ABCD đều có thể tích bằng 200cm, chiều cao SO bằng 12cm. Độ dài cạnh của hình chóp tứ giác đó là: A: 12cm B: 11cm C: 16cm D: 13cm- GV đánh giá kết quả của các nhóm HS, trên cơ sở đó GV chốt kiến thức trọng tâm. | Máy chiếu chiếu các bài tậpĐGTX(đánh giá vì học tập) |
| **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP** |
| - HS quan sát và thảo luận nhóm, hoàn thành các bài tập GV yêu cầu.- Các nhóm thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.- Đại diện HS trả lời theo các bài mà giáo viên đã giao.- Các HS khác chú ý chữa bài, theo dõi nhận xét bài trên bảng. | - GV tổ chức cho HS hoạt động thực hiện Bài 1 đến 6 (SGK – T88, 89).- GV quan sát và hỗ trợ.- Mỗi bài tập GV mời HS trình bày. **Bài 1.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hình chóp tam giác đều** | **Hình chóp tứ giác đều** |
| **Số mặt**  | 4 | 5 |
| **Số cạnh** | 6 | 8 |
| **Số mặt bên** | 3 | 4 |
| **Số mặt đáy** | 1 | 1 |
| **Số cạnh bên** | 3 | 4 |
| **Số cạnh đáy** | 3 | 4 |

**Bài 2.**- Hình 21c thỏa mãn để gấp và dán lại được hình chóp tam giác đều.- Hình 21a thỏa mãn để gấp và dán lại được hình chóp tứ giác đều.**Bài 3.**Diện tích xung quanh của hình chóp tam giác đều đó là:$$S\_{xq}=\frac{1}{2}.\left(20.3\right).30=900 \left(cm^{2}\right)$$Diện tích xung quanh của hình chóp tứ giác đều đó là:$$S\_{xq}=\frac{1}{2}.\left(10.4\right).13=260 \left(cm^{2}\right)$$**Bài 5.**Thể tích của hình lập phương có cạnh 30 cm là:$$V\_{1}= 30^{3} = 27 000 (cm^{3}).$$Thể tích của vật thể có dạng hình chóp tứ giác đều là:$$V\_{2}=\frac{1}{3}.30^{2}.30=9000 (cm^{3})$$Thể tích của phần khúc gỗ đã bị cắt bỏ là:$$V = V\_{1} – V\_{2} = 27 000 – 9 000 = 18 000 (cm^{3}).$$**Bài 6.**Thể tích của phần dưới lều trại có dạng hình lập phương cạnh là 3 m là:$$V\_{1}=3^{3}=27 (m^{3})$$Thể tích của phần trên có dạng hình chóp tứ giác đều là:$$V\_{2}=\frac{1}{3}.3^{2}.1,8=5,4 (m^{3})$$Thể tích của lều trại đó là:$$V=V\_{1}+V\_{2}=27+5,4=32,4 (m^{3})$$- GV chữa bài, chốt đáp án, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác. | - Sau mỗi bài giáo viên tổ chức cho HS trả lời, nhận xét và giáo viên chốt kết quả.ĐGTX(đánh giá là học tập – đánh giá đồng đẳng) |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG- GIAO VỀ NHÀ** |
| - Ghi nhớ kiến thức trong bài. - Hoàn thành các bài tập trong SBT.- Chuẩn bị bài mới: Hoạt động thực hành và trải nghiệm: Chủ đề 2. Thực hành tạo Hologram |  |